

	PHIẾU YÊU CẦU BÁO GIÁ	Mã số: VT/018d/03 Ngày ban hành: 07/05/2025
---	------------------------------	--

BỘ Y TẾ
VIỆN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM Y TẾ
*V/v: Đề nghị báo giá các loại lọc phục vụ
 cho việc sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nha Trang, ngày 02 tháng 06 năm 2025



PHIẾU YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm các loại lọc phục vụ cho việc sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu: Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế
- Địa chỉ: 09 Pasteur, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại: 0258 3821230 – Số fax: 02583 823815

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

- Họ tên: Tô Võ Hồng Loan
- Chức vụ: Nhân viên phòng Vật tư
- Số điện thoại: 0987.058.431
- Email: Vattuivac@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: chọn lựa 01 trong 02 cách thức sau

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế, Phòng Vật tư

09 Pasteur, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Nhận qua email: vattuivac@gmail.com (bản scan có dấu đỏ của công ty)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 02 tháng 06 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 13 tháng 06 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 13 tháng 06 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa kèm mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	ĐVT
1	Lõi lọc cấp độ tiệt trùng, chất liệu màng cellulose acetate, kích thước lỗ lọc 0.2 μm , độ dài 10 inch	Code: 5232507H1-----P Hãng SX: Sartorius Quy cách đóng gói: 01 cái/hộp - Định dạng lọc: Lõi lọc cartridge - Màng lọc: Cellulose acetate (CA) - Vỏ lọc: Polypropylene (PP) - Gioăng: Silicone (SI) - Lớp đệm hỗ trợ: Polypropylene (PP) - Đầu nối kiểu lưỡi lê hai mặt bích với gioăng đôi 226 - Diện tích lọc $\approx 0.6\text{m}^2$ - Kích cỡ lọc: 10 inch - Kích thước lỗ lọc kép: $0.45\text{ }\mu\text{m} + 0.2\text{ }\mu\text{m}$ - Độ khuếch tán $\leq 15\text{ ml/ phút}$ ở áp suất 2.5 bar (36 psi) - Điểm sủi bọt $\geq 3.2\text{ bar}$ (46 psi) - Độ chênh áp tối đa được cho phép $\approx 5\text{ bar}$ (72.5 psi) tại 20°C hoặc $\approx 2\text{ bar}$ (29 psi) tại 80°C - Áp suất ngược dòng được cho phép ở $20^\circ\text{C} \leq 2\text{ bar}$ (29 psi) - Áp suất vận hành ở $20^\circ\text{C} \leq 5\text{ bar}$ (72.5 psi) - Phương pháp tiệt trùng: hấp tiệt trùng bằng nồi hấp hoặc tiệt trùng bằng hơi nước trực tiếp trong hệ thống - Đáp ứng cấp độ tiệt trùng của lõi lọc theo hướng dẫn ASTM F-838 hiện hành - Đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng nước cất pha tiêm (WFI) theo quy định hiện hành của Dược điển Hoa Kỳ (USP). - Đạt tiêu chuẩn không phát tán sợi theo quy định 21 CFR	7	Cái

2	Cột lọc cartridge, loại nhỏ, size 9, tỷ lệ giữ lại 20µm	Code: 5051520P9----B Hãng SX: Sartorius Quy cách đóng gói: 05 cái/hộp - Ứng dụng trong bước tinh sạch của quá trình sản xuất vaccine - Đóng gói: hộp 5 cái - Chất liệu vỏ lọc: Polypropylene (PP) - Chất liệu màng lọc: Lớp đệm mỏng polypropylene - Chất liệu gioăng: silicone (SI) - Diện tích lọc $\approx 0.21 \text{ m}^2$ (2.3ft ²) - Kích thước lọc: 9 - Tỷ lệ giữ lại: 20 µm - Áp suất vận hành ở nhiệt độ 20°C: $\leq 5 \text{ bar}$ (72.5 psi) - Mức chênh áp được cho phép: $\leq 5 \text{ bar}$ (72.5 psi) - Áp suất ngược dòng được cho phép ở 20°C: $\leq 2 \text{ bar}$ (29 psi) - Phương pháp tiệt trùng: tiệt trùng được bằng nồi hấp và bằng hơi nước trong dây chuyền - Tuân thủ các yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng của nước cất pha tiêm (WFI) được thiết lập bởi dược điển Hoa Kỳ (USP) hiện hành - Không gây sốt theo tiêu chuẩn dược điển Hoa Kỳ về nội độc tố vi khuẩn	35	cái
3	Cột lọc khí cartridge, lỗ lọc 0.2µm, 5 inch, chân kết nối 25, màng PTFE, gioăng silicone	Code: 5182507T0----GA Hãng SX: Sartorius Quy cách đóng gói: 01 cái/hộp - Ứng dụng trong các quá trình thông hơi - Đóng gói: 1 cái - Chất liệu màng: màng 1 lớp kỵ nước polytetrafluorethylene (PTFE) - Chất liệu vỏ: Polypropylene (PP) - Chất liệu gioăng: Silicone (SI) - Diện tích lọc $\approx 0.375 \text{ m}^2$ (4.05 ft ²) - Kích cỡ lọc: 0 (5 inch) - Kích thước lỗ lọc: 0.2 µm - Mức chênh áp được cho phép ở 20°C: $\leq 5 \text{ bar}$ (72.5 psi)	6	cái

		- Áp suất ngược dòng ở 20°C: ≤ 3 bar (43.5 psi) - Lưu lượng khuếch tán tại áp suất 0.7 bar ≤ 6 ml/ phút - Áp suất kiểm điểm sỏi bột ≥ 1.0 bar (14.5 psi) - Được thẩm định đầy đủ là bộ lọc cấp tiết trùng theo hướng dẫn hiện hành ASTM F-838 - Đạt kiểm tra đối với vật liệu nhựa theo tiêu chuẩn USP Class VI - Không phát tán sợi theo quy định 21 CFR		
4	Lõi lọc cấp độ tiết trùng, chất liệu màng cellulose acetate, kích thước lỗ lọc 0.2 μ m, độ dài 20 inch	Code: 5232507H2----P Hãng SX: Sartorius Quy cách đóng gói: 01 cái/hộp - Định dạng lọc: Lõi lọc cartridge - Màng lọc: Cellulose acetate (CA) - Vỏ lọc: Polypropylene (PP) - Gioăng: Silicone (SI) - Lớp đệm hỗ trợ: Polypropylene (PP) - Đầu nối kiểu lưỡi lê hai mặt bích với gioăng đôi 226 - Diện tích lọc $\approx 1.2m^2$ - Kích cỡ lọc: 20 inch - Kích thước lỗ lọc kép: $0.45 \mu m + 0.2 \mu m$ - Độ khuếch tán ≤ 30 ml/ phút ở áp suất 2.5 bar (36 psi) - Điểm sỏi bột ≥ 3.2 bar (46 psi) - Độ chênh áp tối đa được cho phép ≈ 5 bar (72.5 psi) tại 20°C hoặc ≈ 2 bar (29 psi) tại 80°C - Áp suất ngược dòng được cho phép ở 20°C ≤ 2 bar (29 psi) - Áp suất vận hành ở 20°C ≤ 5 bar (72.5 psi) - Phương pháp tiết trùng: hấp tiết trùng bằng nồi hấp hoặc tiết trùng bằng hơi nước trực tiếp trong hệ thống - Đáp ứng cấp độ tiết trùng của lõi lọc theo hướng dẫn ASTM F-838 hiện hành - Đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng nước cất pha tiêm (WFI) theo quy định hiện hành của Dược điển Hoa Kỳ (USP). - Đạt tiêu chuẩn không phát tán sợi theo quy định 21 CFR	6	cái

2. **Địa điểm cung cấp, lắp đặt (các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản, kiểm tra, thử nghiệm):** Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế - Số 09 Pasteur, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
3. **Thời gian giao hàng dự kiến:** 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
4. **Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:** Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày giao hàng, xuất hóa đơn và biên bản nghiệm thu.
5. **Bảo hành:** Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Vật tư.

KT. TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ


Nguyễn Sỹ Tuấn.

MẪU BÁO GIÁ 2

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hoá

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho hàng hoá [ghi tên hàng hoá] như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan (nếu có)

STT	Danh mục hàng hoá	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất (đối với máy móc thiết bị)/hạn sử dụng (đối với các hàng hoá có HSD như hoá chất, lọc ...)	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1	Hàng hoá A							
2	Hàng hoá B							
n	...							

2. Thời gian và địa điểm thực hiện: [ghi cụ thể thời gian và địa điểm]

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm [ghi theo thông tin trong Phiếu yêu cầu báo giá].

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp ⁽²⁾**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

(3) Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.